TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA.**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 361/2023/QĐST- HNGĐ	*TP Thanh Hóa, ngày 20 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ - TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 458/2023/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2023, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Trần Viết Quốc B, sinh năm 1989

Chị Lại Thị Như Q, sinh năm 1989

Cùng HKTT: Số 03/01 L, phường T, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Viết Quốc B và chị Lại Thị Như Q thống nhất thuận tình ly hôn. Xét thấy việc thuận tình ly hôn của anh, chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy công nhận anh, chị thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Trần Viết Quốc B và chị Lại Thị Như Q thống nhất có 03 con chung là cháu Trần Nguyệt M, sinh ngày 16/4/2014; cháu Trần Quốc M, sinh ngày 16/4/2017; cháu Trần Viết M, sinh ngày 02/10/2019. Ly hôn anh, chị thỏa thuận giao cháu Nguyệt M và cháu Quốc M cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Viết M cho chị Q trực tiếp nuôi dưỡng; Hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Do đó công nhận sự thỏa thuận này của anh, chị.

[3] Về tài sản chung: Anh Trần Viết Quốc B và chị Lại Thị Như Q thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Viết Quốc B và chị Lại Thị Như Q thống nhất thỏa thuận: Anh B nộp toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12/9/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận anh Trần Viết Quốc B và chị Lại Thị Như Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Công nhận anh Trần Viết Quốc B và chị Lại Thị Như có 03 con chung là cháu Trần Nguyệt M, sinh ngày 16/4/2014; cháu Trần Quốc M, sinh ngày 16/4/2017; cháu Trần Viết M, sinh ngày 02/10/2019. Giao cháu Nguyệt M và cháu Quốc M cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Viết M cho chị Q trực tiếp nuôi dưỡng; Hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh B và chị Q có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Anh Trần Viết Quốc B và chị Lại Thị Như Q thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Viết Quốc B và chị Lại Thị Như Q thống nhất: Anh B nộp 300.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số AA/2021/0002746 ngày 28/8/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa. Anh B đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKSND TP H;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP H;
- UBND phường T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Trương Thị Anh